

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCK NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

– Mã chứng khoán: HND

– Địa chỉ: Tổ dân phố 6, Phường Nam Triệu, Thành phố Hải Phòng.

– Điện thoại liên hệ: (0225). 3775.161

Fax: (0225).3775.162

2. Nội dung thông tin công bố:

– Nghị quyết số 9115/NQ-NĐHP ngày 11/12/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Nghị quyết hợp HĐQT phiên 6 năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 11/12/2025 tại đường dẫn <http://ndhp.com.vn/QuanHeCoDong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Tài liệu đính kèm:

– Nghị quyết số 9115/NQ-NĐHP ngày 11/12/2025 của Hội đồng quản trị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website C.ty;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**K.T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Xuân Trường

**NGHỊ QUYẾT
Họp HĐQT phiên 6 năm 2025**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty phiên 6 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua và có ý kiến đối với một số nội dung như sau:

1. Đánh giá hoạt động Quý III năm 2025

1.1 Sản xuất kinh doanh

- Sản lượng điện sản xuất đạt 1.360,09 triệu kWh, đạt 83,10% so với kế hoạch do sản lượng kế hoạch Quý III/2025 của NSMO thấp (bằng 40,5% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua), nhiều thời điểm tổ máy phải ngừng dự phòng (thời gian ngừng dự phòng 2.462 giờ) và huy động công suất các tổ máy thấp.

- Doanh thu sản xuất điện Quý III/2025 là 2.043,39 tỷ đồng, giảm 482,80 tỷ đồng so với kế hoạch, đạt 80,9% kế hoạch. Nguyên nhân doanh thu giảm do sản lượng điện giảm 246,60 triệu kWh so với kế hoạch, chỉ đạt 83,3% kế hoạch.

- Kết quả sản xuất kinh doanh điện Quý III/2025 của Công ty lỗ 14,92 tỷ đồng, dự kiến lỗ 137,2 tỷ đồng. Lợi nhuận giảm so với kế hoạch nguyên nhân chủ yếu do sản lượng Qc và sản lượng điện phát thấp hơn so với kế hoạch, giá thị trường điện thấp hơn kế hoạch làm lợi nhuận từ thị trường điện giảm.

- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật: Chỉ tiêu Suất tiêu hao nhiệt tính không đạt.

- Các chỉ tiêu Độ tin cậy: Chỉ tiêu hệ số đáp ứng đạt.

- Các chỉ tiêu tài chính:

+ Các chỉ tiêu về tình hình khả năng thanh toán ngắn hạn:

• Chỉ tiêu Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 6,15 lần, tăng so với cùng kỳ.

• Chỉ tiêu Khả năng thanh toán nhanh là 5,00 lần, tăng so với cùng kỳ.

• Chỉ tiêu khả năng thanh toán tức thời là 1,21 lần tăng mạnh so với cùng kỳ do số dư tiền gửi cao

• Chỉ tiêu thanh toán nợ ngắn hạn tăng so với cùng kỳ và đều lớn hơn 1, đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty.

+ Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn và tài sản:

• Chỉ tiêu nợ phải trả trên tổng tài sản là 8,70%, giảm so với cùng kỳ.

- Chỉ tiêu Nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn là 91,30%, tăng so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu giảm so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu Tài sản lưu động trên tổng tài sản là 52,99%, tăng so với cùng kỳ.
- Chỉ tiêu Tài sản cố định trên tổng tài sản là 47,01%, giảm so với cùng kỳ.
- Nhìn chung các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn và tài sản đều tốt hơn so với cùng kỳ, do số dư nợ phải trả giảm và tài sản dài hạn giảm do khấu hao.
- + Các chỉ tiêu về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn so với cùng kỳ:
 - Chỉ tiêu Hệ số sinh lợi của doanh thu là 5,12%, tăng so với cùng kỳ.
 - Chỉ tiêu Hệ số sinh lợi của Tài sản là 5,95%, tăng so với cùng kỳ.
 - Chỉ tiêu Hệ số sinh lợi của vốn chủ sở hữu là 6,51%, tăng so với cùng kỳ.
 - Nhìn chung các chỉ tiêu về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn tăng nhẹ so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế giảm so với cùng kỳ khoảng 29,3 tỷ đồng chủ yếu do thuế TNDN tăng từ 5% lên 10%, nhưng doanh thu và tổng tài sản giảm do đó các chỉ tiêu tăng.

1.2 Công tác sửa chữa thường xuyên: Cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất.

1.3 Công tác sửa chữa lớn

- SCL năm 2025: Công ty đã tập trung đẩy nhanh công tác LCNT theo kế hoạch, các gói thầu SCL cơ bản hoàn thành ký hợp đồng 21/22 các gói thầu, chỉ còn gói thầu số 2 chưa ký hợp đồng.
- SCL năm 2026: Công tác lập và trình duyệt dự toán SCL năm 2026 còn chậm, tiến độ thực hiện chưa đáp ứng tiến độ quy định.

1.4 Công tác ĐTXD và các Đề án

- Dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải: Đáp ứng yêu cầu.
- Dự án khôi phục công suất và hiệu suất tổ máy: Đáp ứng yêu cầu.
- Dự án nâng cấp trạm phân phối theo Quy hoạch điện VIII: Hiện đang chờ văn bản hướng dẫn của Cục Điện lực – Bộ Công Thương.
- Các đề án chuyển đổi số: Đang tiếp tục thực hiện theo kế hoạch.

2. Đánh giá hoạt động tháng 10, 11 năm 2025:

2.1 Tháng 10/2025

- Sản lượng điện đầu cực máy phát/KHSXKD: Thực hiện 244,08/467,04 triệu kWh, đạt 52,26%, không đạt theo kế hoạch SXKD do sản lượng kế hoạch tháng 10/2025 của NSMO thấp (bằng 16,5% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua), nhiều thời điểm tổ máy phải ngừng dự phòng (thời gian ngừng dự phòng 1.211 giờ) và huy động công suất các tổ máy thấp, mặt khác trong tháng có thực hiện trung tu Tổ máy S1 (15 ngày) và Đại tu Tổ máy S3 (15 ngày).
- Doanh thu sản xuất điện: Thực hiện 437,4/731,5 tỷ đồng kế hoạch, đạt 59,8%. Nguyên nhân doanh thu giảm do sản lượng điện giảm.

- Lợi nhuận đã bao gồm CLTG: Thực hiện đạt 33,3/41,9 tỷ đồng kế hoạch, giảm so với kế hoạch nguyên nhân chủ yếu do sản lượng điện phát thấp hơn so với kế hoạch.

2.2 Tháng 11/2025

- Sản lượng điện đầu cực máy phát/KHSXKD: Thực hiện 332,75/498,96 triệu kWh, đạt 66,69%.
- Doanh thu sản xuất điện: Thực hiện 584,0/779,1 tỷ đồng kế hoạch, đạt 75%, nguyên nhân doanh thu giảm do sản lượng điện giảm so với kế hoạch.
- Lợi nhuận: Thực hiện 55,9/48,5 tỷ đồng kế hoạch, đạt 115,2%.

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong Quý IV năm 2025

- Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện tiết kiệm chi phí, có chiến lược chào giá hợp lý nhằm tối ưu doanh thu, cân đối doanh thu – chi phí để bảo đảm lợi nhuận được giao. Đồng thời bám sát kế hoạch huy động của NSMO để kịp thời chỉ đạo, điều hành, bảo đảm vận hành an toàn – tin cậy các tổ máy, sẵn sàng đáp ứng đầy đủ nhu cầu huy động của hệ thống.

4. Về công tác sửa chữa lớn (SCL) và sửa chữa bảo dưỡng (SCBD)

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Tập trung trong công tác quản lý kỹ thuật, đặc biệt trong công tác SCBD xử lý khiếm khuyết thiết bị, không để xảy ra sự cố chủ quan hoặc lặp lại sự cố tương tự trong thời gian vừa qua. Khẩn trương hoàn tất LCNT cung cấp VTTB, bảo đảm đủ vật tư – thiết bị phục vụ SCBD.
- Đối với công tác SCL năm 2026: Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty rà soát khối lượng SCL năm 2026 bảo đảm đồng bộ, không trùng lặp với dự án khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy; đồng thời khẩn trương hoàn tất công tác LCNT. Khẩn trương phê duyệt dự toán sửa chữa lớn 2026 và có giải pháp đảm bảo kế hoạch sửa chữa lớn năm 2026.

5. Về công tác an toàn, vệ sinh môi trường, PCCC, PCTT&TKCN

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Khắc phục triệt để tồn tại/đề nghị/kiến nghị về ATMT của các cơ quan thanh kiểm tra trong và ngoài EVN (trong năm 2025 và các năm trước). Bảo đảm duy trì hoạt động đầy đủ các thiết bị, hệ thống PCCC theo quy định, hoàn thiện hồ sơ thiết kế và trình thẩm duyệt thiết kế PCCC theo yêu cầu tại Công văn số 851/PC07-Đ2 ngày 08/4/2025 của PC07.
- Sẵn sàng, chủ động ứng phó trong công tác PCTT&TKCN bảo đảm phương châm “4 tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ; bảo đảm an toàn con người, thiết bị, thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; bảo đảm vận hành liên tục Nhà máy.

- Khẩn trương SCBD các hệ thống xử lý bụi, khí thải theo kế hoạch (FGD, hệ thống lọc bụi tĩnh điện,...). Vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý bụi, khí thải bảo đảm đáp ứng đúng quy định theo Giấy phép môi trường số 83/GPMT-BTNMT ngày 03/2/2025; tuyệt đối không để xảy ra xử phạt vi phạm hành chính hoặc phải ngừng phát điện do vi phạm yêu cầu môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc vệ sinh công nghiệp trong khu vực nhà máy, khu vực thải tro, xỉ đáy lò, thạch cao..., bảo đảm môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Khẩn trương hoàn thành việc xác nhận của sở Nông nghiệp và Môi trường về kết nối số liệu quan trắc online khí thải; hoàn thành chuyển vị trí quan trắc nhiệt độ nước làm mát theo GPMT, hoàn thành xin cấp GPMT Nhà quản lý Vận hành NĐHP (do chưa hoàn thành thủ tục đất đai Giai đoạn 2).

6. Công tác đầu tư xây dựng, chuyển đổi số, đề tài 4.0

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải NMNĐ Hải Phòng 1&2 và Dự án khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy: Khẩn trương triển khai thủ tục đầu tư Dự án xử lý khí thải NMNĐ Hải Phòng 1&2 đồng bộ với dự án khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy, bảo đảm tiến độ và tuân thủ nghiêm Giấy phép môi trường.

- Dự án Cải tạo nâng công suất Trạm biến áp 220kV theo Quy hoạch điện VIII: Bám sát EVN/NSMO/BCT để sớm nhận được ý kiến hướng dẫn của cấp thẩm quyền làm cơ sở triển khai Dự án theo đúng Quy hoạch điện VIII.

- Đối với nhiệm vụ “Số hóa hệ thống đo chất lượng than online”: Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty xây dựng chi tiết tiến độ thực hiện và khẩn trương triển khai nhiệm vụ nêu trên phù hợp chỉ đạo của các cấp thẩm quyền và Tổng Công ty Phát điện 2. Ngoài ra, yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty rà soát và xây dựng cụ thể kế hoạch triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số để Tổng Công ty Phát điện 2 theo dõi, đánh giá.

- Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty khẩn trương thực hiện các chỉ đạo của Tổng Công ty Phát điện 2 về việc triển khai nghiên cứu xây dựng Trung tâm điều khiển/vận hành tập trung của Nhà máy theo thông báo số 3601/TB-EVNGENCO2 ngày 24/9/2025.

7. Các nội dung khác

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Tập trung hoàn thiện khối lượng, nhiệm vụ trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật, tài chính, tăng cường giám sát thiết bị vận hành, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường, xử lý kịp thời hư hỏng, khiếm khuyết của thiết bị.

- Tăng cường công tác sửa chữa thường xuyên, tập trung củng cố các tổ máy với mục tiêu hoàn thành công tác củng cố các tổ máy trước 31/12/2025. Đẩy nhanh công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thuê nhân công thực hiện công tác SCTX.

- Quyết toán SCL 2025 yêu cầu xem xét thuê tư vấn.

- Rà soát lại tính pháp lý của việc Tổng Giám đốc ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sửa chữa và Giám đốc Ban quản lý dự án đảm bảo phù hợp với qui định. Thực hiện giám sát nội dung ủy quyền.

- Rà soát bổ sung chế tài và kiểm tra khi các đơn vị chưa tuân thủ chỉ đạo.

Điều 2. Các ông thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./. 

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBCKNN (bản giấy);
- Sở GDCK Hà Nội (bản giấy);
- BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

